

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **48/2023/HS-ST**
Ngày 31-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chang và ông Lê Xuân Thuật

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vinh Quy - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Kiên Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 31/5/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hưng Yên xét xử trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2023/HSST ngày 28/4/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2023/QĐXXST-HS ngày 17/5/2023, đối với bị cáo:

*** Nguyễn Tuấn A**, sinh năm 1974, nơi cư trú: Thôn N, xã X, huyện T, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Long P (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Th; có vợ là Lương Thị C và có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lương Thị C, sinh năm 1980, trú tại: Thôn N, xã X, huyện T, tỉnh Hưng Yên. Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Hoàng Văn H1, sinh năm 1965, trú tại: Thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 05/01/2023 tại khu vực đường ĐH 43, thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, Công an xã H, huyện Y phát hiện Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1974, nơi thường trú: Thôn N, xã X, huyện T, tỉnh Hưng Yên đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an xã H tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tại túi áo phía trước bên phải của Tuấn A 01 vỏ

bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 gói giấy màu trắng, kích thước (2x1) cm bên trong chứa chất cục bột màu trắng (được niêm phong ký hiệu M1); tại túi quần phía trước bên trái 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A17 màu xanh, bên trong lắp 01 sim Viettel số 0394153597; tại túi quần phía trước bên phải số tiền 240.000đồng; thu của Tuấn A 01 xe mô tô Honda Dream màu nâu, biển số 89K2- 6462. Tuấn A khai nhận chất dạng cục bột màu trắng bị thu giữ là ma túy loại Heroine. Cùng ngày, Công an xã H chuyển toàn bộ hồ sơ, vật chứng và người bị bắt đến Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Y để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 05/01/2023, Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Y đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Tuấn A tại thôn N, xã X, huyện T, không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Tại Bản kết luận giám định số 87/KL-KTHS(MT) ngày 08/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong niêm phong ký hiệu M1, có khối lượng là: 0,245g là ma túy, là loại Heroine. Mẫu hoàn lại gồm 0,233g ma túy, loại Heroine, mảnh giấy gói ma túy, phong bì niêm phong mẫu vật được niêm phong, hiện đang bảo quản tại kho vật chứng của Công an huyện Y.

Quá trình điều tra Nguyễn Tuấn A khai nhận: Khoảng 16 giờ 25 ngày 05/01/2023, Nguyễn Tuấn A đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển số 89K2- 6462 đến đỗ xăng tại cây xăng Yên Hưng ở thôn Đ, xã H, huyện Y thì gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1m65, người gầy, không rõ tên tuổi địa chỉ; Người đàn ông này hỏi Tuấn A có lấy ma túy không, do là người sử dụng ma túy nên Tuấn A đồng ý và lấy trong túi quần phía trước bên phải ra tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng đưa cho người đàn ông này, người này nhận tiền rồi đưa lại cho Tuấn A 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; Tuấn A mở vỏ bao thuốc lá Thăng Long ra kiểm tra thấy bên trong có 01 gói giấy màu trắng, kích thước khoảng (2x1)cm bên trong chứa chất cục bột màu trắng, Tuấn A biết là ma túy,loại heroine nên gói lại cất vào túi áo ngực phía trước bên phải. Sau khi bán ma túy cho Tuấn A xong thì người đàn ông này đã bỏ đi còn Tuấn A điều khiển xe mô tô đi tìm nơi vắng vẻ để sử dụng ma túy. Khi đi đến khu vực đường DH 43, thôn Đ, xã H, huyện Y tỉnh Hưng Yên thì bị Công an xã H phát hiện bắt quả tang.

Kết quả điều tra đã làm rõ: Số tiền để mua ma túy là do Tuấn A lao động mà có; Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển số 89K2- 6462 ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A17 màu xanh, bên trong lắp 01 sim Viettel; số tiền 240.000đồng của Tuấn A không liên quan đến tội phạm. Hiện đang quản lý tại kho vật chứng của Công an huyện Y cùng 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; Đối với số tiền 240.000 đồng được gửi trong tài khoản tạm giữ của Công an huyện Y tại kho bạc Nhà nước huyện Y.

Đối với người đàn ông theo Tuấn A khai bán ma túy, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh nhưng không xác định được nhân thân lai lịch.

Quá trình điều tra Nguyễn Tuấn A thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 50/CT-VKS-YM ngày 27/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Tuấn A thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hưng Yên trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/01/2023, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra, còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Điều tra - Công an huyện Y và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Y và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an xã H lập ngày 05/01/2023; Bản kết luận giám định số 87/KL-KHTS (MT) ngày 08/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 05/01/2023 tại khu vực đường ĐH43, thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Tuấn A đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,245g ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị Công an xã H phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng đều bị pháp luật cấm, nhưng do nghiện ma túy nên bị cáo vẫn cố ý tàng trữ 0,245 gam ma túy loại Heroin với mục đích để sử dụng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy

định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo thấy:* Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Tuấn A là nghiêm trọng, gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến an ninh, trật tự công cộng, an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác.

[4] *Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thì thấy:*

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Long P tham gia kháng chiến chống Mỹ, là Thương binh, được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến, bị cáo có mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Th được tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương kháng chiến, gia đình bị cáo có đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Tuấn A không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] *Về quyết định hình phạt:* Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cần tiếp tục cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, với mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] *Về biện pháp tư pháp:*

- Toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao thuốc là Thăng Long là vật cấm tàng trữ, vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 240.000 đồng bị cáo lao động mà có và 01 chiếc điện thoại do động Samsung Galaxy A7; 01 chiếc xe moto nhãn hiệu Honda Dream BKS 89K2-6462 không liên quan đến hành vi phạm tội sẽ trả lại cho bị cáo Tuấn A.

[8] *Về nguồn gốc số ma túy:* Bị cáo khai số ma túy mà Cơ quan công an đã thu giữ của bị cáo mua của người đàn ông khoảng 40 tuổi, cao 1,65m, dáng người gầy, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người đàn ông bán ma túy cho bị cáo nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý.

[9] *Về án phí và quyền kháng cáo:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án và có quyền kháng cáo theo Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điều c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

3. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn A **01** năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/01/2023.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1,2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong chứa 0,233g Heroine hoàn trả sau giám định ký hiệu 87/KL-KTHS(MT); 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Tuấn A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A17, màu xanh, bên trong lắp 01 sim Viettel ký hiệu ĐT1; 01 xe moto Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 89K2-6462, xe đã qua sử dụng và số tiền 240.000 đồng (*Hai trăm bốn mươi ngàn đồng*).

(*Vật chứng trên đã chuyển Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Y, tỉnh Hưng Yên theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/5/2023*).

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- Công an huyện Y;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục THA DS huyện Y;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Thu Hương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA